

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ qq
TỈNH ĐIỆN BIÊN**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - hạnh phúc**

Bản án số: **18/2021/DS-ST**

Ngày: 30/9/2021

V/v: "*Tranh chấp hợp đồng
dân sự vay tài sản*"

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ qq- TỈNH ĐIỆN BIÊN**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông **Nguyễn Văn Định**

Các Hội thẩm nhân dân: Bà **Đỗ Thị Thu Hà**

Bà Hoàng Thị Thái

- Thư ký phiên tòa: Bà **Thào Thị Thu Nhân** - Thư ký Tòa án nhân dân thành phố qq, tỉnh Điện Biên.

Ngày 30 tháng 9 năm 2021, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố qq tỉnh Điện Biên xét xử sơ thẩm công khai vụ án dân sự thụ lý số 60/2021/TLST- DS ngày 16 tháng 3 năm 2021 về "*Tranh chấp hợp đồng dân sự vay tài sản*", theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 21/2021/QĐXXST- DS ngày 12 tháng 8 năm 2021, Quyết định hoãn phiên tòa số 26/2021/QĐST-DS ngày 30 tháng 8 năm 2021 và Quyết định hoãn phiên tòa số 29/2021/QĐST-DS ngày 14 tháng 9 năm 2021 giữa các đương sự:

- Nguyên đơn: Ông **Nguyễn Thiên Gi**, sinh năm 1982; địa chỉ: Xóm ww, thôn ee, xã rr, huyện tt, tỉnh Ninh Bình.

Người đại diện theo ủy quyền tham gia tố tụng để bảo vệ quyền, lợi ích hợp pháp cho ông Nguyễn Thiên Gi (*theo Giấy ủy quyền ngày 22 tháng 3 năm 2021; số công chứng: 124; quyển số 01-TP/CC-SCC/HĐGD của Văn phòng công chứng Đức Tr, thành phố yy, tỉnh Ninh Bình*): Ông **Phạm Đức Th** sinh năm 1981 và ông **Tạ Văn T**, sinh năm 1980; địa chỉ: aa, Số nhà ss, Ngõ dd ,ff, Phường gg, quận hh, thành phố jj (*Vắng mặt có lý do*).

- Bị đơn: **Công ty TNHH xây dựng và thương mại Ngọc L, tỉnh Điện Biên**; địa chỉ trụ sở chính: Số nhà zz, tổ dân phố xx (nay là tổ dân phố cc), phường vv, thành phố qq, tỉnh Điện Biên.

Người đại diện theo pháp luật: Ông **Phạm Phú Tr**; chức danh: Chủ tịch Hội đồng thành viên kiêm Giám đốc (*Vắng mặt không có lý do*).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Tại đơn khởi kiện ngày 01/02/2021 và trong quá trình giải quyết vụ án, nguyên đơn ông Nguyễn Thiên Gi trình bày:

Ngày 01/7/2019, tại Văn phòng công chứng Xuân Ph, tỉnh Điện Biên, ông Nguyễn Thiên Gi và Công ty TNHH xây dựng và thương mại Ngọc L, tỉnh Điện Biên đã ký kết hợp đồng vay tiền, theo đó, Công ty TNHH xây dựng và thương mại Ngọc L, tỉnh Điện Biên vay của ông Gi số tiền 450.000.000 (*Bốn trăm năm mươi triệu*) đồng để nhằm mục đích kinh doanh với lãi suất 5%/năm, thời hạn vay là 06 tháng (từ ngày 01/7/2019 đến ngày 31/12/2019). Tuy nhiên, đến nay đã quá thời hạn theo thỏa thuận nhưng Công ty TNHH xây dựng và thương mại Ngọc L chưa thanh toán khoản tiền trên cho ông Gi, mặc dù ông Gi đã nhiều lần yêu cầu Công ty TNHH xây dựng và thương mại Ngọc L thực hiện nghĩa vụ tài chính đã cam kết theo hợp đồng nhưng không được đáp ứng, làm ảnh hưởng đến quyền và lợi ích hợp pháp của ông Gi.

Tại đơn đề nghị xét xử vắng mặt và quan điểm về việc giải quyết vụ án ngày 22/9/2021, người đại diện theo ủy quyền của ông Nguyễn Thiên Gi là ông Phạm Đức Th và ông Tạ Văn T đề nghị Tòa án chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn, cụ thể: Buộc Công ty TNHH xây dựng và thương mại Ngọc L, tỉnh Điện Biên thanh toán tổng số tiền 474.410.959 đồng, trong đó 450.000.000 đồng tiền nợ gốc, 24.410.959 đồng tiền lãi phát sinh do chậm trả tính từ ngày 01/01/2020 đến ngày 01/02/2021, theo Hợp đồng vay tiền ngày 01/7/2019. Số công chứng: 2376/2019. Quyền số 01-TP/CC-SCC/HĐGD của Văn phòng công chứng Xuân P tỉnh Điện Biên.

Bị đơn: Công ty TNHH xây dựng và thương mại Ngọc L, tỉnh Điện Biên; địa chỉ trụ sở chính: Số nhà zz, tổ dân phố xx (nay là tổ dân phố cc), phường vv, thành phố qq, tỉnh Điện Biên.. Người đại diện theo pháp luật: Ông Phạm Phú Tr; chức danh: Chủ tịch Hội đồng thành viên kiêm Giám đốc không có văn bản trả lời thông báo thụ lý vụ án, vắng mặt tại phiên họp kiểm tra việc giao nộp, tiếp cận, công khai chứng cứ và các buổi hòa giải và các phiên tòa nên Tòa án không tiến hành lấy lời khai, hòa giải, đối chất được.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra tại phiên tòa và căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về thủ tục tố tụng:

Về thủ tục thụ lý yêu cầu khởi kiện của Nguyên đơn: Ngày 01/02/2021, ông Nguyễn Thiên Gi nộp đơn khởi kiện vụ án "Tranh chấp hợp đồng dân sự vay tài sản" tại Tòa án nhân dân thành phố qq, tỉnh Điện Biên đối với Công ty TNHH xây dựng và thương mại Ngọc L, tỉnh Điện Biên có địa chỉ tại Số nhà zz, tổ dân phố xx (nay là tổ dân phố cc), phường vv, thành phố qq, tỉnh Điện Biên. Sau khi ông Giang nộp biên lai thu tiền tạm ứng án phí, ngày 16/3/2021, Tòa án đã thụ lý vụ án theo Điều 195 Bộ luật Tố tụng Dân sự (Sau đây ghi tắt là BLTTDS).

Về thẩm quyền giải quyết, mối quan hệ pháp luật phải giải quyết và thời hiệu khởi kiện và các vấn đề khác:

Quan hệ pháp luật: "Tranh chấp hợp đồng dân sự vay tài sản" thụ lý giữa ông Giang và Công ty TNHH xây dựng và thương mại Ngọc L, tỉnh Điện Biên. Công ty TNHH xây dựng và thương mại Ngọc L, tỉnh Điện Biên đang hoạt động, có địa chỉ trụ sở chính tại thành phố qq thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân thành phố qq theo quy định tại khoản 3 Điều 26, khoản 1 Điều 35 và điểm a khoản 1 Điều 39 BLTTDS.

Thời hiệu khởi kiện đối với yêu cầu đòi tiền gốc và tiền lãi do chậm trả số tiền gốc của nguyên đơn trong thời hiệu theo quy định tại Điều 429 Bộ luật Dân sự năm 2015 (Sau đây viết tắt là BLDS năm 2015).

Công ty TNHH xây dựng và thương mại Ngọc L, tỉnh Điện Biên đã được Tòa án nhân dân thành phố qq triệu tập hợp lệ để tham gia với tư cách là bị đơn trong vụ án tại các phiên họp kiểm tra việc giao nộp, tiếp cận, công khai chứng cứ, các buổi hòa giải đều vắng mặt nên vụ án không thể tiến hành hòa giải được theo quy định tại khoản 1 Điều 207 của BLTTDS,.

Sau khi thụ lý vụ án, Tòa án đã ra văn bản thông báo thụ lý vụ án, Quyết định đưa vụ án ra xét xử, Quyết định hoãn phiên tòa và tổng đạt hợp lệ cho các đương sự. Người đại diện cho nguyên đơn vắng mặt, có đơn xin xét xử vắng mặt; bị đơn vắng mặt tại phiên tòa lần thứ hai nên Tòa án tiến hành xét xử vắng mặt các đương sự theo quy định tại khoản 1; điểm b khoản 2 Điều 227 và khoản 3 Điều 228 của BLTTDS.

[2] Về nội dung khởi kiện, trách nhiệm của các đương sự:

2.1. Xét Hợp đồng vay tiền ngày 01/7/2019. Số công chứng: 2376/2019. Quyền số 01-TP/CC-SCC/HĐGD của Văn phòng công chứng Xuân P tỉnh Điện Biên. Theo các tài liệu, chứng cứ nguyên đơn giao nộp thì ngày 01/7/2019, tại Văn phòng công chứng Xuân P, tỉnh Điện Biên, ông Nguyễn Thiên Gi và Công ty TNHH xây dựng và thương mại Ngọc L, tỉnh Điện Biên đã ký kết hợp đồng vay tiền, theo đó, Công ty TNHH xây dựng và thương mại Ngọc L, tỉnh Điện Biên vay của ông Giang số tiền 450.000.000 (*Bốn trăm năm mươi triệu*) đồng để nhằm mục đích kinh doanh với lãi suất 5%/năm, thời hạn vay là 06 tháng (Từ 01/7/2019 đến 31/12/2019).

Hợp đồng vay tiền có hiệu lực bởi lẽ: Các bên tham gia ký kết hợp đồng có năng lực pháp luật dân sự, năng lực hành vi dân sự; ký kết tự nguyện; mục đích và nội dung của hợp đồng không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội; hình thức giao dịch theo quy định của pháp luật dân sự và được công chứng tại Văn phòng công chứng Xuân P, tỉnh Điện Biên. Vì vậy có đủ cơ sở xác định ngày 01/7/2019, tại Văn phòng công chứng Xuân P, ông Nguyễn Thiên Gi và Công ty TNHH xây dựng và thương mại Ngọc L, tỉnh Điện Biên ký kết hợp đồng vay tiền, theo đó, Công ty TNHH xây dựng và thương mại Ngọc L vay của ông Gi số tiền 450.000.000 (*Bốn trăm năm mươi triệu*) đồng để nhằm mục đích kinh doanh với lãi suất 5%/năm, thời hạn vay là 06 tháng (Từ ngày 01/7/2019 đến ngày 31/12/2019).

2.2. Xét yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn:

- Buộc Công ty TNHH xây dựng và thương mại Ngọc L, tỉnh Điện Biên có nghĩa vụ thanh toán số tiền 450.000.000 đồng tiền nợ gốc: Quá thời hạn theo thỏa thuận, Công ty TNHH xây dựng và thương mại Ngọc L không thanh toán khoản tiền trên cho ông Gi, mặc dù ông Giang đã nhiều lần yêu cầu phía Công ty thực hiện nghĩa vụ tài chính đã cam kết theo hợp đồng nhưng không được đáp ứng là phía Công ty đã vi phạm nghĩa vụ trả nợ của bên vay theo hợp đồng, do đó yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn có căn cứ chấp nhận. Hội đồng xét xử căn cứ quy định tại các Điều 385, 398, 399, 400, 401, 429 của BLDS năm 2015, chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn, cụ thể:

- Buộc Công ty TNHH xây dựng và thương mại Ngọc L, tỉnh Điện Biên có nghĩa vụ thanh toán số tiền 450.000.000 đồng nợ gốc cho ông Nguyễn Thiên Gi theo Hợp đồng vay tiền ngày 01/7/2019, Số công chứng: 2376/2019, Quyền số 01-TP/CC-SCC/HĐGD của Văn phòng công chứng Xuân P tỉnh Điện Biên.

- Về lãi: Công ty TNHH xây dựng và thương mại Ngọc L phải có nghĩa vụ trả khoản tiền lãi số tiền 450.000.000 đồng tính từ ngày 01/01/2020 đến ngày

01/02/2021. Nguyên đơn yêu cầu số tiền lãi 24.410.959 đồng, tuy nhiên tiền lãi 5%/năm của số tiền 450.000.000 đồng tính từ ngày 01/01/2020 đến ngày 01/02/2021 tính chính xác phải là 24.375.000 đồng ($450.000.000 \text{ đồng} \times 5\% : 12 \text{ tháng} \times 13 \text{ tháng} = 24.375.000 \text{ đồng}$). Theo quy định tại Điều 357 BLDS và Điều 466 của BLDS.

Điều 357 BLDS Tại năm 2015 quy định nghĩa vụ chậm trả:

1. Trường hợp bên có nghĩa vụ chậm trả tiền thì bên đó phải trả lãi đối với số tiền chậm trả tương ứng với thời gian chậm trả.

2. Lãi suất phát sinh do chậm trả tiền được xác định theo thỏa thuận của các bên nhưng không được vượt quá mức lãi suất được quy định tại khoản 1 Điều 468 của Bộ luật này; nếu không có thỏa thuận thì thực hiện theo quy định tại khoản 2 Điều 468 của Bộ luật này.

Tại Điều 466 của BLDS sự 2015 quy định nghĩa vụ trả nợ của bên vay:

"1

5. Trường hợp vay có lãi mà khi đến hạn bên vay không trả hoặc trả không đầy đủ thì bên vay phải trả lãi như sau:

....b) Lãi trên nợ gốc quá hạn chưa trả bằng 150% lãi suất vay theo hợp đồng tương ứng với thời gian chậm trả, trừ trường hợp có thỏa thuận khác."

Ông Gi yêu cầu phía Công ty TNHH xây dựng và thương mại Ngọc L trả khoản tiền lãi là 24.410.959 đồng do chậm trả là không vượt quá 20%/năm của khoản tiền vay là phù hợp và có căn cứ chấp nhận. Hội đồng xét xử căn cứ quy định tại khoản 1, 2 Điều 357 và khoản 5 Điều 466 của BLDS năm 2015, chấp nhận yêu cầu khởi kiện của ông Giang về khoản tiền lãi do chậm trả đối với Công ty TNHH xây dựng và thương mại Ngọc L, cụ thể: Buộc Công ty TNHH xây dựng và thương mại Ngọc L có nghĩa vụ trả cho ông Gi số tiền lãi do chậm trả số tiền 450.000.000 đồng tính từ ngày 01/01/2020 đến ngày 01/02/2021 là 24.410.959 (*Hai mươi bốn triệu, bốn trăm mười nghìn, chín trăm năm mươi chín*) đồng.

Về án phí: Do yêu cầu khởi kiện của ông Gi được chấp nhận nên Công ty TNHH xây dựng và thương mại Ngọc L phải chịu án phí dân sự sơ thẩm có giá ngạch đối với số tiền phải trả theo quy định của pháp luật, cụ thể: 20.000.000 đồng + ($74.410.959 \text{ đồng} \times 4\%$)=22.976.438 (*Hai mươi hai triệu, chín trăm bảy mươi sáu nghìn, bốn trăm ba mươi tám*) đồng .

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

Căn cứ: - Khoản 3 Điều 26, điểm a khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39, khoản 1 Điều 244; 271, 273 của Bộ luật tố tụng Dân sự;

- Khoản 1, 2 Điều 357, Điều 385, 398, 399, 400, 401, 429 Điều 463, khoản 1, 5 Điều 466, khoản 2 Điều 468 của Bộ luật Dân sự năm 2015;

- Điều 143, khoản 1 Điều 147 của Bộ luật tố tụng dân sự; điểm b khoản 1, khoản 3 Điều 24, khoản 2 Điều 26 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội 14.

Tuyên xử:

1. Chấp nhận toàn bộ yêu cầu khởi kiện của ông Nguyễn Thiên Gi, cụ thể: Buộc Công ty TNHH xây dựng và thương mại Ngọc L, tỉnh Điện Biên có nghĩa vụ thanh toán tổng số tiền 474.410.959 (*Bốn trăm bốn mươi bốn triệu, bốn trăm mười nghìn, chín trăm năm mươi chín*) đồng, trong đó tiền nợ gốc 450.000.000 đồng, tiền lãi 24.410.959 đồng cho ông Nguyễn Thiên Gi theo Hợp đồng vay tiền ngày 01/7/2019. Số công chứng: 2376/2019. Quyền số 01-TP/CC-SCC/HĐGD của Văn phòng công chứng Xuân P tỉnh Điện Biên.

Nghĩa vụ thi hành án: Kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của ông Giang cho đến khi thi hành xong khoản tiền phải trả, hàng tháng Công ty TNHH xây dựng và thương mại Ngọc L, tỉnh Điện Biên còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi xuất quy định tại khoản 2 Điều 468 của Bộ luật Dân sự năm 2015.

2. Về án phí: Công ty TNHH xây dựng và thương mại Ngọc L, tỉnh Điện Biên phải chịu án phí dân sự sơ thẩm có giá ngạch là 22.976.438 (*Hai mươi hai triệu, chín trăm bảy mươi sáu nghìn, bốn trăm ba mươi tám*) đồng; ông Nguyễn Thiên Gi không phải chịu án phí dân sự sơ thẩm, trả lại ông Gi số tiền 11.488.219 (*Mười một triệu, bốn trăm tám mươi tám nghìn, hai trăm mười chín*) đồng tạm ứng án phí đã nộp theo biên lai thu tiền số: AA/2020/ 0000510 ngày 15/3/2021 của Chi cục thi hành án dân sự thành phố qq, tỉnh Điện Biên.

3. Quyền kháng cáo: Các đương sự vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết theo quy định của pháp luật.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự, người được thi hành án, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- VKSND thành phố qq;
- Những người tham gia tố tụng;
- Chi cục Thi hành án dân sự TP qq;
- Tòa án tỉnh Điện Biên;
- Lưu hồ sơ vụ án;
- Lưu VP.

**T/M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Văn Định